UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 886/BC-SVHTTDL

Bình Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
Đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng của chính sách

Trong những năm qua, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ban hành các chính sách cho phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao của tỉnh, trong đó có Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 về quy định định mức chi hoạt động văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 về quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục thể thao tỉnh Bình Thuận. Quá trình thực hiện, các chính sách trên đã có tác động tích cực đến sự nghiệp văn hóa thể thao của tỉnh, hoạt động văn hóa, nghệ thuật ngày càng phát triển, phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần ngày càng phong phú, đội ngũ văn nghệ sĩ, diễn viên, cộng tác viên và lực lượng tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng phấn đấu nâng cao chất lượng nghệ thuật trong các hội thi, hội diễn, liên hoan toàn quốc, khu vực và các hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì thường xuyên, thể thao thành tích cao từng bước được khẳng định, có nhiều khởi sắc, số lượng đạt huy chương tăng hàng năm (từ năm 2010 - 2019, thể thao của tỉnh đã đạt được 1.718 huy chương, trong đó, có 150 huy chương quốc tế, đặc biệt năm 2019, các vận động viên Bình Thuận đã đạt thành tích xuất sắc tại Sea Games 30 - Philippines, với 5 huy chương (Nguyễn Thị Lệ Kim 01 HCV, Nguyễn Tấn Công 02 HCB và Nguyễn Thị Kim Hà 01 HCĐ, Phan Ngọc Sang 01 HCĐ); đóng góp nhiều vận động viên cho đội tuyển quốc gia thi đấu quốc tế, chất lượng đào tạo vận động viên ngày càng được nâng lên, góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Có thể thấy sự phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao luôn gắn liền với sự vận hành của nền kinh tế thị trường hiện nay, luôn phát sinh những vấn đề cụ thể đòi hỏi nhà nước phải có sự điều chỉnh kịp thời. Thực tiễn trong thời gian qua, Trung ương đã ban hành các chính sách mới điều chỉnh các qui định về chế độ đối với nghệ sỹ, diễn viên, vận động viên, huấn luyện viên nhằm đảm bảo điều chỉnh do sự biến động của giá cả thị trường, chỉ số tiêu dùng… Tuy nhiên, phải thừa nhận, trong quá trình thực hiện vẫn còn nhiều sự chưa thỏa đáng đối với đội ngũ vận động viên, huấn luyện viên, văn nghệ sĩ, diễn viên, cộng tác viên và lực lượng tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng. Đồng thời, những chế độ hỗ trợ nêu trên được quy định ở nhiều văn bản khác nhau, một số văn bản đã hết hiệu lực một phần nên phần nào khó khăn trong việc áp dụng thực hiện vì

phải tra cứu nhiều văn bản và đến nay, một số chế độ không còn phù hợp vì đã ban hành quá lâu, một số chế độ không còn hoạt động tương ứng hoặc đã có quy định mới của Trung ương,… Từ các cơ sở nêu trên và để giải quyết các vấn đề bất cập, hạn chế, đảm bảo các chế độ hỗ trợ của tỉnh đối với Ngành được thực hiện được dễ dàng, phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh **Q**uy định chính sách đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh nhằm bãi bỏ, hợp nhất, điều chỉnh bổ sung một số chế độ, chính sách là cần thiết (thay thế Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 và Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh), tạo động lực cho đội ngũ văn nghệ sĩ, diễn viên, cộng tác viên, vận động viên, huấn luyện viên an tâm công tác, tập luyện, biểu diễn, thi đấu cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao của tỉnh nhà.

Theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, thì thẩm quyền Hội đồng Nhân dân tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách của Trung ương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tư, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

2. Mục tiêu xây dựng của chính sách

Ban hành chính sách mới đảm bảo đúng quy định của pháp luật, nhằm bãi bỏ những chế độ hỗ trợ đã không còn phù hợp hoặc những chế độ đã có quy định của Trung ương; hợp nhất các chế độ hỗ trợ của tỉnh đối với ngành Văn hóa, thể thao và Du lịch từ nhiều văn bản khác nhau thành một văn bản quy định để cho các cơ quan, đơn vị, các địa phương trong tỉnh dễ dàng trong việc tra cứu, áp dụng thực hiện thống nhất ở cơ sở.

Bên cạnh đó, việc xây dựng chính sách mới còn đảm bảo chế độ chi cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao, phù hợp với tình hình thực tế, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương, đáp ứng nguyện vọng của đội ngũ văn nghệ sĩ, diễn viên, vận động viên, huấn luyện viên, cộng tác viên và lực lượng tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng nghệ thuật trong các hội thi, hội diễn, các hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh cũng như nâng cao thành tích thể thao của tỉnh nhà, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐÃ BAN HÀNH ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ, HỢP NHẤT, ĐIỀU CHỈNH

Các Quyết định quy định về chế độ hỗ trợ đối với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch hiện hành đều được ban hành dựa trên các căn cứ là Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003. Hiện

nay, các căn cứ pháp lý này đã không còn hiệu lực, cụ thể như sau:

- Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Thông tư Liên tịch số 191/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 21/12/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã được thay thế bởi Thông tư Liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 về hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện.

- Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành văn hóa - thông tin, được thay thế tại Quyết định 14/2015/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

- Quyết định số 234/2006/QĐ-TTg đã được thay thế bởi Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung huấn luyện và thi đấu;

Thông tư liên tịch số 34/2007/TTLT-BTC-BLĐTBXH-UBTDTT ngày 09 tháng 4 năm 2007 đã được thay thế bởi Thông tư liên tịch số 149/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL ngày 12/9/2012 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh xã hội và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư liên tịch 149/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH-BVHTTDL ngày 12/9/2012 hướng dẫn hướng dẫn thực hiện quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu, được thay thế bởi Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu.

Từ thực tế nêu trên, căn cứ các quy định liên quan, tình hình thực tế của địa phương và để đạt được mục tiêu xây dựng chính sách mới đề ra, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, tập trung xây dựng các nội dung, mức chi hỗ trợ của chính sách và các điều kiện đảm bảo chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh nhằm bãi bỏ những chế độ đã không còn hoạt động tương ứng hoặc những chế độ đã có quy định mới của Trung ương; hợp nhất các chế độ hỗ trợ của tỉnh đối với ngành Văn hóa, thể thao và Du lịch từ nhiều văn bản khác nhau thành một văn bản quy định để dễ dàng trong việc tra cứu, áp dụng thực hiện ở cơ sở. Có 08 chính sách được xác định để đánh giá tác động gồm:

Chính sách 1: Mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện (Phụ lục 1 kèm theo).

Chính sách 2: Mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh (Phụ lục 2 kèm theo).

Chính sách 3: Mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp (Phụ lục 3 kèm theo).

Chính sách 4: Mức chi hỗ trợ luyện tập và biểu diễn các chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ nhân dân (Phụ lục 4 kèm theo).

Chính sách 5: Mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phụ lục 5 kèm theo).

Chính sách 6: Mức chi hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh (Phụ lục 6 kèm theo).

Chính sách 7: Mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng (Phụ lục 7 kèm theo).

Chính sách 8: Mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động (Phụ lục 8 kèm theo).

Chính sách 9: Định mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực thể dục thể thao: hỗ trợ vận động viên, huấn luyện viên đạt đẳng cấp quốc tế, quốc gia; hỗ trợ tiền công hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên, hướng dẫn viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; hỗ trợ khen thưởng đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh, huyện, ngành và cấp xã và hỗ trợ trang phục, dụng cụ tập luyện và thi đấu các giải thể thao (Phụ lục 9 kèm theo).

1. Chính sách 1: Mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Hiện nay, đang áp dụng mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND không còn phù hợp với thực tế, vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, biến động của giá cả thị trường tăng cao, còn các mức chi hỗ vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp với tình hình hiện nay. Do vậy, để tạo điều kiện cho các tuyên truyền viên của đội tuyên truyền viên lưu động các cấp được trang bị đồng phục, tự tin trong việc hóa trang trau chuốt hoàn chỉnh gương mặt trước khi bước lên sân khấu và đảm bảo việc ghi băng, đĩa các bài phối âm, dàn dựng các tiết mục ca có chất lượng để biểu diễn phục vụ nhân dân, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay và hệ thống pháp luật.

là phù hợp với thực tiễn hiện nay.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hiện nay, việc thực hiện các mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện là quá thấp so với mặt bằng chung, không còn phù hợp với tình hình thực tế, do nhiều yếu tố tác động như giá cả các mặt hàng thiết yếu trên thị trường ngày càng tăng, tiền công lao động phổ thông cao hơn nhiều so với các mức chi hỗ trợ so với quy định, nên không đảm bảo bù đắp chi phí. Do vậy, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện được thực hiện trên cơ sở kế thừa, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay và đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ tuyên truyền viên của các Đội tuyên Truyền lưu động tỉnh, huyện được hỗ trợ trang bị đồng phục, tự tin khi lên sân khấu và các tiết mục biểu diễn phục vụ nhân dân được đầu tư chỉnh chu, có chất lượng hơn.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

1.3.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

1.3.2. Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ trang phục, hóa trang; Ghi băng, đĩa; Dàn dựng tiết mục cho Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 50% - 100% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **11.250.000 đồng**.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đối với đội ngũ tuyên truyền viên của các Đội tuyên Truyền lưu động tỉnh, huyện.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động tinh thần đội ngũ Tuyên truyền viên, các Đội tuyên truyền lưu động các cấp tiếp tục phát huy, công hiến tài năng văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhân dân đời sống văn hóa tinh thần.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **11.250.000 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với các đơn vị, đội ngũ tuyên truyền viên của các Đội tuyên Truyền lưu động các cấp: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Đảm bảo quyền lợi, kịp thời động viên, khích lệ tinh thần tập luyện, biểu diễn và có thêm kinh phí để dàn dựng các tiết mục có chất lượng hơn phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân; không làm tác động đến các vấn đề về xã hội.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Chính sách này có sự chênh lệch giữa nam và nữ về mức chi hỗ trợ về phấn sáp hóa trang (Nữ là : 12.000 đồng/đêm, Nam là: 6.000đồng/đêm). Thực tế việc trang điểm của nữ giới có sự tinh tế phải qua nhiều bước, đòi hỏi khối lượng phấn, kem, son, …, trang điểm sẽ nhiều hơn, trong khi đó việc trang điểm của nam giới ít cầu kỳ, nên khối lượng phấn, kem trang điểm của nam giới cũng ít nhiều so với nữ giới. Do vậy, việc chênh lệch về mức chi hỗ trợ về phấn sáp hóa trang giữa nam và nữ của chính sách là phù hợp và đảm bảo được sự công bằng.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với các hoạt động văn hóa, điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, ngân sách địa phương và có ý nghĩa khuyến khích, động viên đội ngũ Tuyên truyền viên, các Đội tuyên truyền lưu động các cấp tiếp tục phát huy, công hiến tài năng văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân đời sống văn hóa tinh thần. Từ các cơ sở phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp

luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

2. Chính sách 2: Mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh.

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua 8 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh của Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với tình hình hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí, có sự tác động trực tiếp đến đời sống cũng như ý chí nỗ lực, rèn luyện và ít nhiều ảnh hưởng đến công tác của đội ngũ văn nghệ sĩ, diễn viên của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh. Do vậy, để tạo điều kiện, động viên tinh thần cán bộ viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên và điều kiện cho đội ngũ diễn viên trẻ kế thừa an tâm công tác, nỗ lực tập luyện, biểu diễn, sáng tác nghệ thuật, ổn định tư tưởng, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân trong thời gian đến, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế hiện nay cũng như đảm bảo quyền lợi, động viên, khuyến khích tinh thần cán bộ viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh an tâm sáng tạo, cống hiến tài năng nghệ thuật, bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của địa phương và được đầu tư xây dựng nhiều Chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp có chất lượng biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân và du khách, đặc biệt là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và hải đảo, góp phần giảm chênh lệch mức hưởng thụ văn hóa tinh thần giữa các vùng miền của tỉnh.

2.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 40% - 100% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **16 triệu đồng**.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đối với cán bộ viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh an tâm sáng tạo, cống hiến tài năng nghệ thuật, bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của địa phương, phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân và du khách.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động tinh thần cán bộ viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát an tâm công tác, nỗ lực tập luyện, biểu diễn, sáng tác nghệ thuật, ổn định tư tưởng, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **16 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với đội ngũ văn nghệ sĩ, diễn viên của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Đảm bảo được quyền lợi, khuyến khích tinh thần, động lực cho cán bộ, viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh làm tốt nhiện vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống của địa phương, nỗ lực tập luyện, biểu diễn và đầu tư xây dựng nhiều chương trình biểu nghệ thuật có chất lượng phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân và du khách trong thời gian đến; không làm tác động đến các vấn đề về xã hội.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Chính sách này có sự chênh lệch giữa nam và nữ về mức chi hỗ trợ về phấn sáp hóa trang (Nữ là : 12.000 đồng/đêm, Nam là: 6.000đồng/đêm). Thực tế việc trang điểm của nữ giới có sự tinh tế phải qua nhiều bước, đòi hỏi khối lượng phấn, kem, son, …, trang điểm sẽ nhiều hơn, trong khi đó việc trang điểm của nam giới ít cầu kỳ, nên khối lượng phấn, kem trang điểm của nam giới cũng ít nhiều so với nữ giới. Do vậy, việc chênh lệch về mức chi hỗ trợ về phấn sáp hóa trang giữa nam và nữ của chính sách là phù hợp và đảm bảo được sự công bằng.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

- Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với hoạt động thuật chuyên nghiệp của Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh, điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung, ngân sách địa phương và đảm bảo quyền lợi, khuyến khích, tác động tinh thần, động lực cho cán bộ, viên chức, văn nghệ sỹ, diễn viên Nhà hát làm tốt nhiệm vụ, phát huy sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị, đầu tư xây dựng nhiều chương trình nghệ thuật có chất lượng cao phục vụ nhiệm vụ chính trị, nhân dân và du khách, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 02.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

3. Chính sách 3: Mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp.

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua 8 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí, có ảnh hưởng chung đến sự phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng trên địa bàn tỉnh; kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn cho các đội văn nghệ quần chúng các cấp tham gia hội thi, hội diễn, liên hoan,... còn nhiều hạn chế và quá thấp so với ngày công lao động hiện nay, chưa tương xứng với công sức, năng khiếu nghệ thuật của các diễn viên, nhạc công, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở đã gắn bó với ngành trong thời gian qua. Do vậy, để tiếp tục

duy trì và phát triển sâu rộng phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến; Đảm bảo quyền lợi, sự cần thiết, để khuyến khích, động viên tinh thần các diễn viên, nhạc công, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở an tâm gắn bó với nghề, cống hiến tài năng cho sự phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng chuyên nghiệp hơn, làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng tiếp tục duy trì, phát triển ngày càng có chất lượng hơn, với nhiều loại hình nghệ thuật phong phú, hấp dẫn, trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu của nhân dân các địa phương; Đảm bảo quyền lợi và khuyến khích, động viên tinh thần cho đội ngũ nhạc công, diễn viên, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở không được hưởng lương từ ngân sách đam mê gắn bó với nghề, nỗ lực tập luyện, biểu diễn nâng cao chất lượng nghệ thuật trong các hội thi, hội diễn, liên hoan... Qua đó, tìm ra những hạt nhân mới, năng động và có năng khiếu để làm lực lượng kế cận tiếp tục phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, Nhân dân và du khách, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và hải đảo, góp phần giảm chênh lệch mức hưởng thụ văn hóa tinh thần giữa các vùng, miền của tỉnh.

3.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn, thù lao cho các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm và các hoạt khác các cấp (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 67% - 120% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **62 triệu đồng**.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đối với đội ngũ nhạc công, diễn viên, lực

lượng hạt nhân phong trào cơ sở không được hưởng lương từ ngân sách gắn bó với nghề, nỗ lực tập luyện, biểu diễn nâng cao chất lượng nghệ thuật trong các hội thi, hội diễn, liên hoan...

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động đến tinh thần đội ngũ diễn viên, nhạc công, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở an tâm gắn bó với nghề, cống hiến tài năng cho sự phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng chuyên nghiệp hơn, làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **62 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với đội ngũ nhạc công, diễn viên, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Đảm bảo được quyền lợi và động viên, khuyến khích, tạo điều cho đội ngũ diễn viên, nhạc công, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở không hưởng lương từ ngân sách tích cực tham gia, đam mê gắn bó với nghề, nỗ lực tập luyện, biểu diễn, cống hiến tài năng cho sự nghiệp phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở cơ sở trong thời gian đến; không làm tác động đến các vấn đề về xã hội;

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 thể hiện sự quan tâm, ghi nhận của tỉnh đối với sự nghiệp phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở cơ sở, điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung cũng như bảo đảm được quyền lợi, khích lệ tinh thần, tạo động lực cho đội ngũ diễn viên, nhạc công, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở không hưởng lương từ ngân sách tích cự tham tham gia, đam mê gắn bó với nghề, nỗ lực tập luyện, biểu diễn nâng cao chất lượng nghệ thuật trong các hội thi, hội diễn, liên hoan, các hoạt động thông tin tuyên truyền, … phục vụ các nhiệm vụ chính trị và đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

4. Chính sách 4: Mức chi hỗ trợ luyện tập và biểu diễn các chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ Nhân dân

4.1. Xác định vấn đề bất cặp

Qua 8 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn, các chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ nhân dân theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh, không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí, ảnh hưởng chung đến phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng trên địa bàn tỉnh; kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện, biểu diễn các Chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ nhân dân cho các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa của các cấp còn nhiều hạn chế, chưa thỏa đáng công sức, tài năng của các diễn viên, nhạc công, lực lượng cộng tác viên cơ sở đã cống hiến, phục vụ cho Ngành trong thời gia qua. Do vậy, để tiếp tục duy trì và đầu tư xây dựng nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ không chuyên có chất lượng phục vụ nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân nhân trong thời gian đến cũng như khuyến khích, tạo thêm động lực cho lực lượng này nỗ lực tập luyện nâng cao chất lượng nghệ thuật, biểu diễn phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn, các chương trình văn nghệ không chuyên

phục vụ Nhân dân để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, phong trào văn nghệ quần chúng ở các địa phương tiếp tục được duy trì phát triển, khai thác hiệu quả văn nghệ dân gian của các địa phương làm phong phú thêm các chương trình biểu diễn văn hóa, văn nghệ quần chúng phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân; đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện cho nhạc công, diễn viên an tâm công tác cũng như lực lượng cộng tác viên tham gia, với tinh thần đam mê gắn bó với các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa các cấp nỗ lực tập luyện, biểu diễn, đầu tư nâng cao chất lượng nghệ thuật phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, Nhân dân, đặc biệt là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và hải đảo của tỉnh.

4.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn, các chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ Nhân dân hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn, các chương trình văn nghệ không chuyên phục vụ nhân dân (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 67% - 120% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **199 triệu đồng**.

4.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đối với hoạt động văn hóa, văn nghệ không chuyên và đội ngũ nhạc công, diễn viên, lực lượng công tác viên tham gia, với tinh thần đam mê gắn bó với các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa các cấp.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động tinh thần và điều kiện cho đội ngũ nhạc công, diễn viên an tâm công tác cũng như lực lượng cộng tác viên tham gia, với tinh thần đam mê gắn bó với các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa các cấp nỗ lực tập luyện, biểu diễn, đầu tư nâng cao chất lượng nghệ thuật phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **199 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với đội ngũ nhạc công, diễn viên, lực lượng hạt nhân phong trào cơ sở: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Đảm bảo được quyền lợi và được đầu tư xây dựng thêm nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ không chuyên có chất lượng phục vụ nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân nhân trong thời gian đến cũng như khuyến khích, tạo thêm động lực cho lực lượng này nỗ lực tập luyện nâng cao chất lượng nghệ thuật, biểu diễn phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 thể hiện sự quan tâm, ghi nhận của tỉnh đối với sự nghiệp phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở cơ sở. Điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung; đảm bảo quyền lợi, kịp thời kuyến khích, động viên tinh thần đội ngũ diễn viên, nhạc công, lực lựng cộng tác viên tích cực tham gia đồng hành cùng với các đơn vị nỗ lực tập luyện, biểu diễn, đầu tư xây dựng các chương trình văn hóa, văn nghệ quần chúng có chất lượng nghệ thuật phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân và du khách, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng

Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

5. Chính sách 5: Mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

5.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua 8 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí, ảnh hưởng chung đến sự phát triển của phong trào văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh; Nên khi tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, … của các cấp, gặp rất nhiều khó khăn trong việc mời tham gia Ban giám khảo chuyên môn cũng như viết kịch bản khai mạc, bế mạc và cơ cấu các giải thưởng; kinh phí đầu tư dàn dựng cho các chương trình còn thấp, tham gia của các đơn vị chỉ đối phó, không nhiệt tình, nên dẫn đến chất lượng đầu tư, dàn dựng các Chương trình văn hóa, nghệ thuật còn sơ sài, không đạt yêu cầu; Đồng thời, không thu hút đội ngũ công tác viên có năng khiếu, kinh nghiệm tham gia phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở trong những năm qua. Do vậy, để tiếp tục duy trì tổ chức có hiệu quả, đạt chất lượng nghệ thuật các chương trình văn hóa, nghệ thuật tại các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm,... của các cấp gắn với phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân trong thời gian đến; Đồng thời, ghi nhận thành tích, sự cống hiến và động lực niềm tin cho nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên của các đơn vị an tâm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở, từ đó xây dựng lực lượng kế thừa có đầy đủ năng lực, nhiệt huyết góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, thì việc ban hành chính sách quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phù hợp với tình hình thực tế, thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở các địa phương phát triển, thông qua tổ chức nhiều cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn văn hóa, văn nghệ quần chúng làm phong phú thêm hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở; tạo điều kiện cho các địa phương được giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm, có sự bình đẳng, nhận thức bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân

tộc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Đảm bảo quyền lợi, ghi nhận thành tích, tạo động lực niềm tin cho cán bộ, nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên của các đơn vị an tâm tiếp tục cống hiến tài năng cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật của tỉnh và tạo điều kiện thu hút được đội ngũ diễn viên, cộng tác viên có kinh nghiệm và có trình độ chuyên môn cao, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân.

5.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ hội thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm, giải thưởng và các hoạt động khác thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 67% - 120% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **24 triệu đồng**.

5.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đối với phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở các địa phương phát triển và tạo điều kiện cho các địa phương được giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm, có sự bình đẳng, nhận thức bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, được ghi nhận thành tích, tạo động lực niềm tin cho cán bộ, nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên của các đơn vị an tâm tiếp tục cống hiến tài năng cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật của tỉnh và tạo điều kiện thu hút được đội ngũ diễn viên, cộng tác viên có kinh nghiệm và có trình độ chuyên môn cao, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhân dân.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **24 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với cán bộ, nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên của các đơn vị: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Thể hiện sự quan tâm của tỉnh, đảm bảo được quyền lợi, thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở các địa phương phát triển, thông qua tổ chức nhiều cuộc liên hoan, hội diễn, hội thi văn hóa, văn nghệ quần chúng, làm phong phú thêm các hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở, có nhận thức hơn trong việc bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Ghi nhận sự cống hiến nghệ thuật, tạo niềm tin cho cán bộ, nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên cùng đồng hành với các đơn vị tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân trong thời gian đến.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, các đơn vị, đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung bương theo quy định.

5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 Điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung; đảm bảo quyền lợi, điều kiện thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở các địa phương phát triển, thông qua tổ chức nhiều cuộc liên hoan, hội diễn, hội thi văn hóa, văn nghệ quần chúng, góp phần làm phong phú hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở; tạo điều kiện cho các địa phương được giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm, có sự bình đẳng, có nhận thức hơn trong việc bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ghi nhận sự cống hiến nghệ thuật, tạo niềm tin cho cán bộ, nghệ sĩ diễn viên, đội ngũ cộng tác viên có năng khiếu, kinh nghiệm cùng đồng hành với các đơn vị tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật, phục vụ

tốt các nhiệm vụ chính trị, Nhân dân và du khách. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

6. Chính sách 6: Mức chi hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh.

6.1. Xác định vấn đề bất cặp

Qua 8 năm thực hiện, đến nay, mức chi hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí. Kinh phí đầu tư cho hoạt động này còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động trực quan, … cũng như đưa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với quần chúng nhân dân và chưa đáp ứng nhu cầu của công chúng hiện nay. Do vậy, để tiếp tục duy trì, phát triển công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm,… có chất lượng và nhanh chống đưa các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân và là nhiệm vụ mũi nhọn tạo hiệu quả nhanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của đất nước, địa phương và tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, làm cho mọi người dân nắm vững quyền và nghĩa vụ của mình trong việc chấp hành và thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

6.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh để phù hợp với tình hình thực tế, tiếp tục duy trì, phát triển công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm,…trên địa bàn tỉnh ngày càng có chất lượng và đạt yêu cầu đề ra trong tình hình mới phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đất nước và địa phương cũng như khuyến khích về tinh thần và vật chất cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác tuyên truyền, cổ động, triển lãm, của các đơn vị và lực lượng cộng tác viên tuyên truyền ở cơ sở, có thêm sáng tạo, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, cộ động trực quan sinh động,… sát với thực tiễn cuộc sống và nhanh chống đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng , góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ hoạt động Thông tin - Cổ động - Triển lãm - Bản tin, tin ảnh (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 50% - 60% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **18 triệu đồng**.

6.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đến phát triển công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm, trên địa bàn tỉnh ngày càng có chất lượng và đạt yêu cầu đề ra trong tình hình mới.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động tinh thần và vật chất cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác tuyên truyền, cổ động, triển lãm, của các đơn vị và lực lượng cộng tác viên tuyên truyền ở cơ sở, có thêm sáng tạo, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, cộ động trực quan sinh động,… sát với thực tiễn cuộc sống.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **18 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác tuyên truyền, cổ động, triển lãm, của các đơn vị và lực lượng cộng tác viên tuyên truyền ở cơ sở: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Đảm bảo quyền lợi, điều kiện đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm,… trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng có chất lượng và đạt yêu cầu đề ra, phục có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đất nước và địa phương; khuyến khích thỏa đáng về tinh thần, vật chất cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác tuyên truyền, cổ động, triển lãm, của các đơn vị và cộng tác viên tuyên truyền ở cơ sở, có thêm động lực để sáng tạo, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, cộ động trực quan,… sát với thực tiễn cuộc sống, đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các đơn vị, đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung bương theo quy định.

6.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 Điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung; đảm bảo quyền lợi, điều kiện, tác động thúc đẩy công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, triển lãm,… trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng có chất lượng và đạt yêu cầu đề ra và phục có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đất nước và địa phương; khuyến khích thỏa đáng về tinh thần, vật chất cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, cổ động, triển lãm, của các đơn vị và cộng tác viên tuyên truyền ở cơ sở, có thêm động lực để sáng tạo, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, cộ động trực quan,… sát với thực tiễn cuộc sống, đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

7. Chính sách 7: Mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng.

7.1. Xác định vấn đề bất cặp

Qua 8 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí. Kinh phí phân bổ hàng năn cho Bảo tàng tỉnh thực hiện nhiệm vụ khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, thu thập tư liệu, nghiên cứu thiết lập hồ sơ khoa học hiện vật,... di tích trình xếp hạng còn nhiều hạn chế; Trong khi đó di tích phải được xếp hạng mới có đầy đủ căn cứ pháp lý trong việc quản lý, tu bổ tôn tạo, phát huy giá trị và bố trí kinh phí trông coi, bảo vệ. Do vậy, để Bảo tàng tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, thu thập tư liệu, nghiên cứu thiết lập hồ sơ khoa học hiện vật... di tích trình cơ quan có thẩm quyền xếp hạng trong thời gian tới, rất cần sự phối hợp, vào cuộc của các địa phương, đơn vị liên quan, Nhân dân và nguồn kinh phí để việc thực hiện cũng như điều chỉnh nâng các mức chi hỗ trợ cho hoạt động bảo tồn, bảo tàng phù hợp với thực tế và tạo động lực cho cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiều di tích, di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh được xếp hạng, để có cơ sở pháp lý đầu tư, tôn tạo, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị các di tích và là điểm đến hấp dẫn phục vụ phát triển du lịch của tỉnh trong thời gian đến, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

7.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng để phù hợp với tình hình thực tế, thúc đẩy hoạt động bảo tồn, bảo tàng và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích của địa phương; Đảm bảo quyền lợi, tạo thêm động lực cho cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiều hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, di tích được Nhà nước xếp hạng, để có cơ sở pháp lý đầu tư, tôn tạo, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản, các di tích gắn với phát triển du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

7.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng theo phương thức điều chỉnh mức chi hỗ trợ (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 50% - 100% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **25 triệu đồng**.

7.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước cho đội ngũ cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng tỉnh, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động thúc đẩy hoạt động bảo tồn, bảo tàng và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích của địa phương; Đảm bảo quyền lợi, tạo thêm động lực cho cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng tỉnh, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiều hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, di tích được Nhà nước xếp hạng.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **25 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng tỉnh: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Được sự quan tâm của tỉnh, đảm bảo quyều lợi, điều kiện thúc đẩy hoạt động bảo tồn, bảo tàng và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích của địa phương; tạo động lực cho cán bộ, viên chức chuyên môn của Bảo tàng tỉnh, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiều hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể, di tích được Nhà nước xếp hạng, để có cơ sở pháp lý được đầu tư kinh phí tu bổ, tôn tạo, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản, các di tích phục vụ phát triển du lịch của tỉnh.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung bương theo quy định.

7.4.3. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp, giải pháp 02 Điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung; đảm bảo quyền lợi, điều kiện tác động thúc đẩy hoạt động bảo tồn, bảo tàng và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích của địa phương; thể hiện sự quan tâm của tỉnh và tạo động lực cho cán bộ, viên chức làm chuyên môn của Bảo tàng tỉnh, nỗ lực thực hiện hoàn thành nhiều hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, di tích của tỉnh được Nhà nước xếp hạng, có cơ sở pháp lý được đầu tư kinh phí tu bổ, tôn tạo, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản, các di tích phục vụ phát triển du lịch của tỉnh trong thời gian đến. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

8. Chính sách 8: Mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động.

8.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua 08 năm thực hiện, đến nay mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động một số hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa theo Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, các mức chi hỗ trợ bằng định mức số tiền cụ thể, sau vài năm, giá cả thị trường biến động tăng cao, còn các mức chi vẫn không thay đổi, vì vậy các mức chi hỗ trợ đang thực hiện đã không còn phù hợp so với thực tế hiện nay, nên không đảm bảo bù đắp chi phí; Mức kinh phí hỗ trợ hiện nay không đủ để trang bị trang phục bảo hộ, dụng cụ bảo hộ an toàn trong lao động cho cán bộ, viên chức nhằm phòng ngừa, đảm bảo an toàn trong lao động cho người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị. Do vậy, công tác bảo hộ lao động cho cán bộ, viên chức các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa cần được quan tâm làm tốt, để phòng ngừa sự tác động của các yếu tố nguy hiểm và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp làm những nhiệm vụ được giao của Ngành cần được phải trang bị bảo hộ lao động theo quy định; tạo sự an tâm cho cán bộ, viên chức các đơn vị trong thực nhiệm vụ chuyên môn được giao có tính chất độc hại, nguy hiểm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

8.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động một số hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa để phù hợp với tình hình thực tế; Đảm bảo quyền lợi, đề phòng các yếu tố nguy hiểm và sự an toàn cho cán bộ, viên chức các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa trong thực nhiệm vụ chuyên môn được giao có tính chất độc hại, nguy hiểm cần phải được trang bị đầy đủ theo quy định. Đồng thời, tạo sự an tâm cho cán bộ, viên chức của các đơn vị trong thực nhiệm vụ chuyên môn được giao có tính chất độc hại, nguy hiểm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đặc thù của ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

8.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động một số hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ bảo hộ lao động một số hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa đối với hoạt động bảo tồn, bảo tàng (việc điều chỉnh mức chi tăng với khung tỷ lệ từ 50% - 100% so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thừa và sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **35 triệu đồng**.

8.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước cho đội ngũ cán bộ, viên chức các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa trong thực nhiệm vụ chuyên môn được giao có tính chất độc hại, nguy hiểm cần phải được trang bị đầy đủ theo quy định.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây và tạo sự an tâm cho cán bộ, viên chức của các đơn vị trong thực nhiệm vụ chuyên môn được giao có tính chất độc hại, nguy hiểm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đặc thù của ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **35 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với cán bộ, viên chức các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Được sự quan tâm của tỉnh, đảm bảo quyều lợi, đúng đắng với chủ trương của Đảng, Nhà nước quan tâm chăm lo công tác bảo hộ lao động; đội ngũ cán bộ, viên chức của các đơn vị sự nghiệp trực tiếp làm nhiệm vụ

đặc thù có tính chất độc hại, nguy hiểm được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định, để phòng ngừa sự tác động của các yếu tố nguy hiểm và đảm bảo sự an toàn khi trực tiếp làm nhiệm vụ đặc thù được giao, không làm tác động đến các vấn đề về xã hội.

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung ương theo quy định.

8.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải 02 Điều chỉnh khung tỷ lệ cho từng nội dung mức chi hỗ trợ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung; Đảm bảo quyền lợi, điều kiện, đúng đắng với chủ trương của Đảng, Nhà nước quan tâm chăm lo công tác bảo hộ lao động; tạo sự an tâm cho đội ngũ viên chức, người lao động của các đơn vị sự nghiệp hoạt động lĩnh vực văn hóa khi trực tiếp làm nhiệm vụ đặc thù trong môi trường có tính chất độc hại, nguy hiểm, được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ hơn, là chính đáng để phòng ngừa sự tác động của các yếu tố nguy hiểm và đảm bảo an toàn khi trực tiếp làm nhiệm vụ đặc thù của các đơn vị là hạnh phúc của tập thể đơn vị. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

9. Chính sách 9: Định mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực thể dục thể thao: hỗ trợ vận động viên, huấn luyện viên đạt đẳng cấp quốc tế, quốc gia; hỗ trợ tiền công hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên, hướng dẫn viên không hưởng

lương từ ngân sách Nhà nước; hỗ trợ khen thưởng đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh, huyện, ngành và cấp xã và hỗ trợ trang phục, dụng cụ tập luyện và thi đấu các giải thể thao.

9.1. Xác định vấn đề bất cập

Qua 11 năm thực hiện, đến nay các mức chi hỗ đối với hoạt động thể dục thể thao của tỉnh ngoài quy định của Trung ương theo Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của Ủy ban Nhân dân tỉnh không còn phù hợp với thực tế vì đã ban hành quá lâu, hầu hết các mức chi hỗ trợ bằng số tiền cụ thể, nên sau vài năm thực hiện thì số tiền hỗ trợ không còn phù hợp do giá cả thị trường tăng theo sự phát triển của kinh tế thị trường và tỷ lệ lạm phát hàng năm, nên không đảm bảo bù đắp chi phí; ảnh hưởng đến sự phát triển của phong trào thể dục thể thao của tỉnh, có tác động trực tiếp đến đời sống của vận động viên, huấn luyện viên cũng như ý chí quyết tâm khổ luyện, cống hiến tài năng thể thao của mình cho sự nghiệp phát triển thể thao của tỉnh. Do vậy, để thúc đẩy phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng phát triển đa dạng, cả về quy mô, chất lượng từ tỉnh đến cơ sở, đáp ứng nhu cầu tập luyện, nâng cao sức khỏe, tinh thần, lối sống lành mạnh trong nhân dân và thể thao thành tích cao của tỉnh tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt, nỗ lực phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong lĩnh vực thể dục thể thao, nâng vị thế thể thao của Bình Thuận trên đấu trường thể thao quốc gia; Đồng thời, ghi nhận tài năng, ổn định đời sống để vận động viên, huấn luyện viên toàn tâm toàn ý, nỗ lực luyện tập, thi đấu và thu hút được nhiều vận động viên có tài năng, huấn luyện viên giỏi tham gia cống hiến cho sự nghiệp phát triển thể dục thể thao của tỉnh nhà trong thời gian tới, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, thì việc ban hành quy định mức chi hỗ trợ chính sách này là phù hợp với thực tế hiện nay, hệ thống pháp luật, không trùng lắp giữa chế độ của Trung ương và địa phương.

9.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Trên cơ sở kế thừa, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực thể dục thể thao "*hỗ trợ vận động viên, huấn luyện viên đạt đẳng cấp quốc tế, quốc gia; hỗ trợ tiền công hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên, hướng dẫn viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; hỗ trợ khen thưởng đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh, huyện, ngành và cấp xã và hỗ trợ trang phục, dụng cụ tập luyện và thi đấu các giải thể thao"* để phù hợp với tình hình thực tế, tạo điều kiện thúc đẩy phong trào thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở ngày càng phát triển, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, thể chất của nhân dân. Thể thao thành tích cao của tỉnh tiếp tục phát huy đạt nhiều thành tích hơn nữa, góp phần nâng vị thế thể thao của Bình Thuận trên đấu trường thể thao quốc gia; Đảm bảo quyền lợi, điều kiện, ghi nhận tài năng, ổn định đời sống giúp cho vận động viên, huấn luyện viên có thêm động lực hăng say trong quá trình tham gia luyện tập, thi đấu cũng như thu hút được nhiều vận động viên có tài năng, huấn luyện viên giỏi cống hiến cho sự nghiệp phát triển thể dục thể thao của tỉnh trong thời gian tới. Hạn chế tình trạng tài năng thể thao của tỉnh đầu quân cho tỉnh khác…

9.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

a) Giải pháp 1: Giữ nguyên định mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực thể dục thể thao của tỉnh ngoài quy định của Trung ương hiện nay đang áp dụng, thì bất cập trên sẽ không được giải quyết.

b) Giải pháp 2: Mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực thể dục thể thao *"Hỗ trợ vận động viên, huấn luyện viên đạt đẳng cấp quốc tế, quốc gia; hỗ trợ tiền công hợp đồng huấn luyện viên, vận động viên, hướng dẫn viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; hỗ trợ khen thưởng đạt thành tích tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh, Hội khỏe Phù đổng cấp tỉnh, huyện, ngành và cấp xã và hỗ trợ trang phục, dụng cụ tập luyện và thi đấu các giải thể thao"* (việc điều chỉnh mức chi tăng so với các mức chi đang áp dụng có sự kế thưa các chính sách đã ban hành trước đây và có sự cân đối theo tỷ lệ tăng cụ thể cho từng nội dung mức chi hỗ trợ của chính sách đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương). Nếu thực hiện chính sách mới, thì hàng năm ngân sách tỉnh cân đối thêm khoảng **5.000 triệu đồng**.

9.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

a) Tác động về kinh tế:

- Tác động tích cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Thể hiện sự ổn định trong quá trình ban hành chính sách, sự quan tâm của nhà nước đến các đối tượng vận động viên, huấn luyện viên thể thao và ghi nhận sự cống hiến tài năng thể thao.

+ Đối với các đối tượng: Nhận mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cao hơn mức hỗ trợ trước đây, từ đó tác động đến tinh thần, tạo điều kiện ổn định đời sống để vận động viên, huấn luyện viên toàn tâm toàn ý, nỗ lực luyện tập, thi đấu cống hiến tài năng cho sự nghiệp phát triển thể thao của tỉnh.

- Tác động tiêu cực:

+ Đối với cơ quan Nhà nước: Phải chi thêm một khoảng kinh phí là **5.000 triệu đồng** khi chính sách được ban hành.

+ Đối với vận động viên, huấn luyện viên: Hầu như không có.

b) Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: Được sự quan tâm của tỉnh, đảm bảo quyền lợi, điều kiện, ghi nhận tài năng, ổn định đời sống giúp cho vận động viên, huấn luyện viên có thêm động lực hăng say trong quá trình tham gia luyện tập, thi đấu cũng như thu hút được nhiều vận động viên có tài năng, huấn luyện viên giỏi cống hiến cho sự nghiệp phát triển thể dục thể thao của tỉnh trong thời gian tới. Hạn chế tình trạng tài năng thể thao của tỉnh đầu quân cho tỉnh khác…

- Tác động tiêu cực: Hiện nay ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn, phải chi tiết kiệm, nên việc hỗ trợ cho đối tượng này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến các nội dung chi cho xã hội.

c) Tác động về giới: Nội dung chính sách không tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Nội dung chính sách không làm phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật:

- Kế thừa chính sách đã ban hành trước đây, nay Trung ương không quy định nên trình Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, bảo đảm tính kế thừa trong quá trình xây dựng chính sách, không ảnh hưởng đến hệ thống pháp luật.

- Quy trình ban hành chính sách thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; từ khâu lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách đến khi ban hành đều đúng quy định của pháp luật.

- Hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng chịu tác động và các bộ ngành Trung bương theo quy định.

9.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

Qua đánh giá và so sánh tác động của 02 giải pháp cho thấy, giải pháp 02 điều chỉnh tỷ lệ các mức chi hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung giải quyết các vấn đề bất cập, đảm bảo quyền lợi, điều kiện và thể hiện sự quan tâm, ghi nhận của Ủy ban Nhân dân tỉnh đối với phát triển thể dục thể thao, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy sự phát triển phong trào thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao thành tích cao đáp ứng nhu cầu phát triển, nâng vị thế thể thao của Bình Thuận trên đấu trường thể thao quốc gia; Đồng thời, ghi nhận tài năng, ổn định đời sống giúp cho vận động viên, huấn luyện viên có thêm động lực hăng say trong quá trình tham gia luyện tập, thi đấu cũng như thu hút được nhiều vận động viên có tài năng, huấn luyện viên giỏi cống hiến cho sự nghiệp phát triển thể dục thể thao của tỉnh trong thời gian. Từ các phân tích nêu trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị chọn giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề này là Hội đồng Nhân dân tỉnh.

- Hình thức quy định giải quyết vấn đề này là Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

III. LẤY Ý KIẾN

1. Tổ chức lấy ý kiến

Trong quá trình xây dựng hồ sơ dự thảo chính sách Nghị quyết Hội đồng Nhân dân tỉnh quy Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các đối tượng chịu tác động trực tiếp và tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến góp ý của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp,

Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh (Tại Công văn Số: 3161 /UBND-KGVXNV ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh).

Thực hiện quy trình ban hành nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 446/SVHTTDL-KHTC ngày 06/3/2020 gửi lấy ý kiến nội bộ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh và Công văn số 1991/SVHTTDL-KHTC ngày 17/8/2020 gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Trung Tâm Thông tin tỉnh đăng tải 30 ngày để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến. Đến ngày 17/9/2020, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không nhận được ý kiến góp ý.

Kết quả tiếp nhận các ý kiến góp ý như sau:

a) Ý kiến góp ý nội bộ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Có 02 địa phương (Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Hàm Thuận Bắc, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Hàm Tân) và 05 đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan (Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh, Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh, Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh và Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao) có ý kiến về hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

- Ý kiến của 02 Phòng Văn hóa và Thông tin đều thống nhất hồ sơ dự thảo của Nghị quyết và 08 Phòng Văn hóa và Thông tin của các huyện, thị xã, thành phố còn lại không gửi góp ý xem như thống nhất với hồ sơ dự thảo của Nghị quyết.

- Ý kiến của 05 đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Cơ bản thống nhất hồ sơ dự thảo của Nghị quyết và có đề nghị bổ sung một số nội dung mới và điều chỉnh một số nội dung mức chi hỗ trợ của hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

b) Ý kiến của các bộ ngành Trung ương:

Có 5/5 Bộ, ngành liên quan có ý kiến góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

Ý kiến của các bộ, ngành đều cho rằng việc Ủy ban Nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh là có cơ sở pháp lý, phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và đảm bảo phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của địa phương

sẽ góp phần tạo động lực cho đội ngũ văn nghệ sỹ, diễn viên, vận động viên, huấn luyện viên… cống hiến tài năng phục vụ cho sự nghiệp phát triển văn hóa, thể thao của tỉnh, qua đó góp phần trong sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, các bộ ngành đều ủng hộ đề xuất UBND tỉnh trình Hội đồng Nhân dân tỉnh Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, đề nghị lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

- **Bộ Nội vụ:** Bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc quy định mức chi hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục thể thao tỉnh Bình Thuận (nêu rõ số đối tượng, kinh phí thực hiện chi trả cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao,…). Đồng thời tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan để hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng, ban hành Nghị quyết, trong đó làm rõ đối tượng, phạm vi điều chỉnh, cơ sở đề xuất tăng mức chi của từng chính sách và dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu đưa vào Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh và nội dung có liên quan đến hồ sơ của dự thảo Nghị quyết.

- **Bộ Tài chính:** Theo quy định tại Điều 114 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh bao gồm: Tờ trình xây dựng Nghị quyết; Nội dung đánh giá tác động của từng chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết; Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến chính sách; Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; đề cương dự thảo Nghị quyết. Bộ Tài chính đề nghị UBND tỉnh Bình Thuận rà soát hồ sơ để đảm bảo theo đúng quy định Tại điều 114 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật nêu trên; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh và thực hiện theo đúng quy định Tại điều 114 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào trong Báo cáo đánh giá tác động và nội dung có liên quan đến hồ sơ của dự thảo Nghị quyết.

- **Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:** Đề nghị UBND tỉnh Bình Thuận báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định các mức hỗ trợ cho phù hợp, đảm bảo khả năng cân đối của ngân sách địa phương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý các mức chi hỗ trợ trong Báo cáo đánh giá tác động và nội dung có liên quan đến hồ sơ của dự thảo Nghị quyết.

- **Bộ Tư pháp**: Những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và các Bộ quảng lý ngành, lĩnh vực trực tiếp. Vì vậy, việc xây dựng đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể

dục thể thao trên địa bàn tỉnh Bình Thuận là có cơ sở. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần thuyết minh thêm về tính chất đặc thù của nội dung chi này tại tỉnh Bình Thuận để làm rõ sự cần thiết ban hành văn bản; đề nghị làm rõ nguồn thực hiện các chính sách hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết và tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (tiểu mục 2 Chương IV Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát, tiếp thu và chỉnh lý toàn bộ các nội dung có liên quan đến hồ sơ dự thảo của Nghị quyết.

- **Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Đề nghị cần đánh giá báo cáo tác động chính sách phải đầy đủ, rõ ràng và nêu rõ ưu, nhược điểm trong từng phương án. Trong phần đánh giá tác động đối với hệ thống pháp luật của từng chính sách, cần nêu rõ những văn bản quy phạm pháp luật nào sẽ hết hiệu lực… Tại Điều 114 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định Hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết phải có "Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến chính sách". Theo quy định này, cơ quan chủ trì soạn thảo cần xây dựng Báo cáo tổng kết việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến các chính sách trong dự thảo Nghị quyết (cụ thể là báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động thể dục thể thao tỉnh Bình Thuận;Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc quy định định mức chi hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và các văn bản khác (nếu có). Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết còn thiếu đề cương dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo cần hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 114 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng bổ xung "Đề cương dự thảo Nghị quyết" và rà soát các nội dung có liên quan theo đề nghị của Bộ trên cơ sở tiếp thu vào Báo cáo đánh giá tác động..., Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật...và nội dung có liên quan đến hồ sơ của dự thảo Nghị quyết.

b) Ý kiến của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Có 20 cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố có ý kiến góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Sở Khoa học và Cộng nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động và Thương binh xã hội, Sở Giao thông Vận tải, Sở Y tế, Sở tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Phan Thiết, UBND thị xã La Gi và UBND huyện Hàm Tân, UBND huyện Tánh Linh, UBND huyện Hàm Thuận Nam, UBND huyện Tuy Phong, huyện Phú Quý: Thống nhất nội dung hồ sơ dự thảo của Nghị quyết.

- Sở Nội vụ:

+ Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đánh giá, làm rõ sự cần thiết của các chính sách được quy định tại Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh tại thời điểm hiện nay để làm cơ sở cho việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung các chính sách theo Quyết định nêu trên: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát và có đánh giá làm rõ việc thực hiện chính sách quy định tại Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh trong Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật…

+ Đối với các định mức chi hỗ trợ của Đội tuyên truyền lưu động các cấp: Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đánh giá, rà soát lại hiệu quả hoạtđộng của Đội tuyên truyền lưu động các cấp trong thời điểm hiện nay để làm cơ sở đề xuất chế độ, chính sách theo dự thảo; Đội Tuyên truyền lưu động thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định, hàng năm Đội Tuyên truyền lưu động của tỉnh được UBND tỉnh giao chỉ tiêu thực hiện từ 100 đến 120 buổi biểu diễn lưu động phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng bãi ngang, hải đảo và nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ khác theo yêu cầu của chỉ đạo của tỉnh, ngành. Trong những năm qua, Đội Tuyên truyền lưu động các cấp có những hoạt động rất có ý nghĩa thiết thực tập trung chuyên sâu, bám sát các chủ đề tuyên truyền hàng năm đã góp phần thúc đẩy sự phát triển phong trào văn hoá văn nghệ quần chúng, xây dựng đời sống văn hoá tinh thần ngày càng phong phú, đa dạng lành mạnh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền cổ vũ, vận động Nhân dân tự giác chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo nên sự đồng thuận trong Nhân dân cùng hăng hái thi đua thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH của địa phương

+ Đối với các định mức chi hỗ trợ của Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh: Đề nghị nghiên cứu thực hiện theo phương án nhà nước đặt hàng các sản phẩm phục vụ cho các hoạt động chính trị hoặc hỗ trợ các hoạt động lưu giữ, bảo tồn, phát triển các sản phẩm văn hoá nghệ thuật đặc trưng của tỉnh: Hàng năm, UBND tỉnh giao cho Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh thực hiện chỉ tiêu kinh tế - xã hội giao động từ 90 – 100 buổi biểu diễn phục vụ chính trị *(trong đó mức khoản chi phí một đêm biểu diễn phục vụ chính trị của Nhà hát tại Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh, là* ***10.000.000 đồng,*** *bao gồm: Công tác phí và lưu trú; bồi dưỡng biểu diễn; xăng xe, dầu, vật tư)*; Các nội dung chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp còn lại của Nhà hát phải thực hiện cho nhiệm vụ xây dựng các Chương trình nghệ thuật phục vụ chính trị, nhân dân và du khách. Đồng thời, phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2021-2023 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 03/02/2021, trong đó Nhà hát Ca múa nhạc Biển Xanh dự kiến phân loại sự nghiệp "đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo một phần chi thường xuyên". Do đó, chính sách về mức chi hỗ trợ hoạt động văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp của Nhà hát ca múa nhạc Biển Xanh là đặc thù, cần được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế, góp phần lưu giữ, bảo tồn và phát triển các sản phẩm văn hoá nghệ thuật đặc trưng của tỉnh.

+ Tại điểm 1, mục II về chế độ hỗ trợ đạt đẳng cấp quốc tế, quốc gia, đối với nội dung *"trợ cấp cho vận động viên trong thời gian đi học tập trung chuyên ngành"*, việc cam kết phục vụ tại địa phương sau khi đào tạo, đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung để phù hợp với quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát, tiếp thu và chỉnh lý nội dung có liên quan đến hồ sơ dự thảo của Nghị quyết.

- Sở Tài chính và Sở Tư pháp: Hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện xong giai đoạn 1 (*giai đoạn **lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**)* của quy trình xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ Điều 112 đến Điều 116 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Hiện nay, hồ sơ chưa được Sở Tư pháp thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định để thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết (tức là giai đoạn 1 chưa thẩm định). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã rà soát, tiếp thu thực hiện theo đúng trình tự thủ tục, quy định của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (bước 1).

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm thi hành tổ chức thi hành

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh có liên quan như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, UBND cấp huyện, UBND cấp xã là các cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện chính sách.

2. Giám sát, đánh giá việc thực hiện

- Hội đồng Nhân dân, Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng Nhân dân, đại biểu Hội đồng Nhân dân giám sát việc thực hiện chính sách.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp giám sát, phản biện chính sách.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ chi ngoài quy định của Trung ương đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật và thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC. Tiến

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH BÌNH THUẬN

Võ Thanh Huy

Người ký: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Thuận
Email: svhttdl@binhthuan.gov.vn
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận
Thời gian ký: 06.04.2021 16:57:10 +07:00